TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST
Ngày 25 tháng 8 năm 2023
"V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ,TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trung

Ông Vũ Mạnh Tuấn

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Trịnh Hoàng Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Sông Lô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2023/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân gia đình và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Kim A, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

Bị đơn: Anh Đỗ Xuân H, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2023, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đinh Thị Kim A trình bày: Chị và anh Đỗ Xuân H kết hôn với nhau ngày 23/7/2018 và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Trước khi kết hôn anh chị được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, sau khi cưới chị về chung sống cùng gia đình anh H ngay được vài ngày do điều kiện công việc chị và anh H thuê nhà trọ ở thành phố Vĩnh Yên để sinh sống. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn không hạnh phúc, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất

đồng quan điểm về làm kinh tế dẫn đến thường xuyên vợ chồng cãi chửi nhau không quan tâm chăm sóc nhau đến tháng 4/2022 chị về nhà bố mẹ đẻ vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không thăm hỏi gì nhau. Anh H và gia đình không có biện pháp để hòa giải mâu thuẫn để vợ chồng về đoàn tụ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị được ly hôn với anh Đỗ Xuân H.

Về con chung: Chị xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Bảo N, sinh ngày sinh ngày 27/8/2023. Hiện nay cháu N đang ở cùng chị nên khi ly hôn chị xin tiếp tục được nuôi dưỡng cháu N đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất đai: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Đỗ Xuân H trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đều vắng mặt không có lý do, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh H không đến Tòa án làm việc, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ, phiên hòa giải. Anh H cũng không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện đề nghị giải quyết ly hôn và nuôi con chung của chị A. Tại phiên tòa anh H vắng mặt mặc dù đã được tống đạt giấy báo hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại Uỷ ban nhân dân xã No đều xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị A, anh H là trầm trọng, hiện nay anh H đang sinh sống và thường xuyên có mặt tại địa phương, anh H và gia đình có biết việc chị A xin ly hôn anh nhưng không đến Tòa án làm việc.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ Thẩm phán đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn vắng mặt có lý do không chấp hành đúng quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô không có yêu cầu hay kiến nghị gì.

Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; các Điều 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đinh Thị Kim A Xử cho Đinh Thị Kim A được ly hôn anh Đỗ Xuân H.

Về nuôi con chung: Giao chị A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đỗ Bảo N, sinh ngày sinh ngày 27/8/2023. Anh H không phải cấp dưỡng

nuôi con. Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về án phí: Chị A phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Đinh Thị Kim A khởi kiện anh Đỗ Xuân H tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình, chị A có quyền khởi kiện yêu cầu ly hôn anh H. Bị đơn anh H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn thôn T, xã N, huyện Sông Lô và có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô giải quyết nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Các đương sự tham gia tố tụng đảm bảo năng lực pháp luật tố tụng dân sự và năng lực hành vi tố tụng dân sự. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xác định thủ tục tố tụng trong vụ án đảm bảo theo các quy định tại các Điều 28, 35, 39, 69 và Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa anh H vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H.

[2] Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đinh Thị Kim A và anh Đỗ Xuân H là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Sông Lô. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị A trình bày quá trình vợ chồng chung sống không được hạnh phúc do trong cuộc sống hàng ngày tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, về làm kinh tế bất đồng dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, chị và gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh H không thay đổi gì nên đến tháng 4/2022 chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay vợ chồng không quan tâm thăm hỏi đến nhau.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh tại Uỷ ban nhân dân xã N thể hiện mâu thuẫn giữa vợ chồng là trầm trọng. Anh H biết việc mình được Toà án triệu tập để giải quyết việc chị A xin ly hôn anh nhưng anh H cố tình vắng mặt không đến Tòa án làm việc thể hiện anh H gây khó khăn trong việc giải quyết vụ án chị A yêu cầu ly hôn và không có mong muốn để vợ chồng về đoàn tụ. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị A và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Anh xin ly hôn anh H là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Kim A được ly hôn anh Đỗ Xuân H là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung: Chị A và anh H có một con chung là cháu Đỗ Bảo N sinh ngày 27/8/2018. Hiện nay cháu N đang ở cùng chị A, ly hôn chị A đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu N đến khi trưởng thành. Mặc dù anh Hg không có quan điểm về nuôi con nhưng hiện nay do cháu N còn rất nhỏ tuổi nên

rất cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo sự phát triển toàn diện cho cháu N sau khi ly hôn cần giao cháu N cho chị A chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau này nếu anh H có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sẽ xem xét giải theo quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con chung do chị A không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị A không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 các Điều 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, …,án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đinh Thị Kim A. Xử cho chị Đinh Thị Kim A được ly hôn với anh Đỗ Xuân H.

2/ Về nuôi con chung: Giao chị Đinh Thị Kim A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Bảo N, sinh ngày 27/8/2018. Hiện nay cháu N đang ở cùng chị A. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Anh. Người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về án phí: Chị Đinh Thị Kim A phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0002720 ngày 22/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Chị A đã nộp đủ án phí.

4/ Án xử công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Sông Lô;*
- *Chi cục THADS huyện Sông Lô;*
- *UBND xã N;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Kiên Thành

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sông Lô, ngày 25 tháng 8 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 25 tháng 8 năm 2023

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trung và ông Vũ Mạnh Tuấn.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 40/2023/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 về: "Tranh chấp hôn nhân gia đình và nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Kim Anh, sinh năm 1999.

Trú tại: thôn Đồng Tâm, xã Tân Thanh, huyện Sơn Dương, Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Đỗ Xuân Hưng, sinh năm 1994.

Trú tại: thôn Thống Nhất, xã Nhân Đạo, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đinh Thị Kim Anh. Xử cho chị Đinh Thị Kim Anh được ly hôn với anh Đỗ Xuân Hưng.

2/ Về nuôi con chung: Giao chị Đinh Thị Kim Anh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Bảo Ngọc, sinh ngày 27/8/2018. Hiện nay cháu Ngọc đang ở cùng chị Anh. Anh Hưng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Anh. Người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị Kim Anh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0002720 ngày 22/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Chị Anh đã nộp đủ án phí.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 40 phút, ngày 25 tháng 8 năm 2023.

Biên bản làm xong đã đọc lại các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Lê Trung Vũ Mạnh Tuấn Nguyễn Kiên Thành

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng